|  |  |
| --- | --- |
| Ngày 17 tháng 09 năm 2025 | Họ và tên giáo viên: **Đoàn Thị Mỹ Ảnh**  Tổ chuyên môn: Văn- Sử- Địa- GDCD |

**Bài 3 CHÂU Á TỪ NĂM 1918 ĐẾN NĂM 1945**

Môn học: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ; Lớp: 9

Thời gian thực hiện: 01 Tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

- Nêu được những nét chính về tình hình châu Á từ năm 1918 đến năm 1945.

**2. Về năng lực**

**- Năng lực chung:**

+ Hình thành và phát triển năng lực tìm hiểu, nhận thức lịch sử thông qua việc sưu tầm tài liệu, tranh, ảnh để tìm hiểu về tình hình châu Á từ năm 1918 đến năm 1945.

+ Hình thành năng lực liên hệ, vận dụng kiến thức của bài học vào thực tiễn cuộc sống, từ đó lí giải được các sự kiện, hiện tượng lớn đang diễn ra hiện nay (ở mức độ đơn giản).

+ Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm; đánh giá được khả năng của bản thân và tự nhận công việc phù hợp.

+ Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm; đánh giá được khả năng của bản thân và tự nhận công việc phù hợp.

**- Năng lực lịch sử:**

+ Khai thác và sử dụng thông tin của một số tư liệu lịch sử (3.1, .2, 3.3, 3.4) và phần em có biết để nhận thức về tình hình một số nước châu Á như Nhật Bản, Trung Quốc, Ấn Độ và khu vực Đông Nam Á trong những năm 1918 – 1945.

+ Vận dụng kiến thức về các nhân vật lịch sử nổi bật của các nước châu Á trong những năm 1918 – 1945 để lựa chọn nhân vật ấn tượng và đánh giá về sự nghiệp hoặc quan điểm, đường lối thực hành sinh hoạt chính trị của nhân vật đó.

3. Về phẩm chất

- Thể hiện sự ủng hộ về tinh thần đấu tranh chống lại ách đô hộcủa các nước châu Á.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- Máy tính, các hình ảnh liên quan đến bài dạy, máy chiếu,phiếu học tập (giấy A0), nam châm dán phiếu học tập, bút màu, SGK, SGV Lịch sử và Địa lí 9 (phần Lịch sử)

- Giáo án biên soạn theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất cho HS.

- Lược đồ châu Á sau Chiến tranh thế giới thứ nhất.

- Tranh, ảnh, tư liệu vê' Nhật Bản, Trung Quốc, Ấn Độ và Đông Nam Á.

- Phiếu học tập.

**2. Học sinh**

- SGK.Tranh, ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến nội dung bài học và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu(5 phút)**

**a. Mục tiêu**: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.

**b. Nội dung:**

*Quan sát và nêu hiểu biết của em về hai sự kiện trong tranh.*

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1- Giao nhiệm vụ học tập**

GV cho HS quan sát Hình 3.1 và Hình 3.2 và đọc thông tin phần Mở đầu (SGK) để trả lời câu hỏi

Giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát nhận biết hình ảnh

Description: A collage of men walking

Description automatically generated

*? Quan sát và nêu hiểu biết của em về hai sự kiện trên.*

**Bước 2- Thực hiện nhiệm vụ**

GV: Hướng dẫn HS tham gia trò chơi, trả lời câu hỏi.

**Bước 3- Báo cáo, thảo luận**

Hs trả lời: (dựa vào sách giáo khoa)

Hình 3.1. Năm 1931, Nhật Bản cáo buộc rằng quyền lợi của họ giành được sau thắng lợi trong cuộc chiến tranh Nga – Nhật đã bị xâm phạm một cách hệ thống với “hơn 120 trường hợp xâm phạm quyền và lợi ích, cản trở buôn bán, tẩy chay hàng Nhật, đánh thuế vô lí, giam cầm các cá nhân, tịch thu tài sản, …” nên đã tiến vào chiếm đóng Mãn Châu (thuộc vùng Đông Bắc Trung Quốc). Chiến tranh ở Trung Quốc mang đến những thời cơ hoàn hảo cho Nhật Bản, Mãn Châu như một nguồn cung cấp nguyên liệu thô vô hạn, một thị trường tiêu thụ rộng lớn, …

Hình 3.2: Năm 1930, M.Gan-đi – lãnh tụ Đảng Quốc đại đã tổ chức một cuộc tuần hành độc quyền muối của thực dân Anh. Như nhiều mặt hàng khác, thực dân Anh đã thâu tóm công nghiệp muối ở Ấn Độ từ thế kỉ XIX, cấm người dân bản địa sản xuất hoặc mua bán, buộc họ phải mua muối giá cao từ các thương gia Anh. Vì muối là một gia vị không thể thiếu của người dân Ấn Độ nên Gan – đi coi những quy định về muối như một tội ác không thể tha thứ được. Ngày 2/3, ông đã viết một bức thư gửi tới Toàn quyền Anh tại Ấn Độ và đưa ra hàng loạt đề nghị, trong đó có bãi bỏ thuế muối nhưng không được chấp nhận. Rạng sáng 12/3/1930, Gan-đi đã khoác lên mình một chiếc khăn và cầm một cây gậy gõ, cùng với hàng chục người đồng hành bắt đầu hành trình đi bộ. Trên đường đi, hàng nghìn dân chúng đã gia nhập đoàn tuần hành. Mặc dù Gan-di và hơn 80.000 người đã bị bắt giam nhưng hành trình này được coi là một trong những chiến dịch thành công nhất của ông. hững người Ấn Độ sống tại vùng duyên hải đã được quyền sản xuất muối.

**Bước 4- Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét (hoạt động của HS và sản phẩm), chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.

**- GV dẫn vào bài:**

Hai bức hình trên phản ánh tình hình trái ngược ở châu Á trong thời gian giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 – 1939). Trong khi Nhật Bản tăng cường chiến tranh xâm lược ở hầu hết các nước còn lại như Ấn Độ, Trung Quốc và các nước Đông Nam Á đã bùng nổ các cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc. Để hiểu rõ hơn tình hình châu Á trong giai đoạn này. Chúng ta cùng tìm hiểu trong bài học hôm nay.

**2.HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI( 35 phút)**

**Hoạt động 2.1. Nhật Bản từ năm 1918 đến năm 1945 ( 15 phút)**

**a. Mục tiêu**: Biết được những nét chính về tình hình Nhật Bản trong những năm 1918 – 1929, 1929 – 1945

**b. Nội dung:**

Tìm hiểu về Nhật Bản trong những năm 1918 – 1929

Tìm hiểu về Nhật Bản trong những năm 1929 – 1945

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1- Giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu học sinh nghiên cứu sách giáo khoa, tư liệu đã tìm hiểu thực hiện kĩ thuật “Công đoạn”

**Nhóm 1:** Tìm hiểu về Nhật Bản trong những năm 1918 – 1929

**Nhóm 2:** Tìm hiểu về Nhật Bản trong những năm 1929 – 1945

- **GV mở rộng:** Vị thế của Nhật Bản ngày càng được khẳng định sau khi Cải cách Duy tân Minh trị diễn ra. Nhật phát triển theo con đường TBCN và thoát khỏi vòng vây của các nước TBCN thay vì trở thành thuộc địa như các nước khác ở châu Á. Nhật Bản là nước thứ hai sau Mỹ thu được nhiều nguồn lợi trong Chiến tranh thứ nhất. Vì vậy, nên kinh tế Nhật Bản phát triển nhanh chóng sau chiến tranh.

*? Quan sát, mô tả thành phố Ô-sa-ca vào những năm 20 của thế kỉ XX?*

Hình ảnh thể hiên sự sầm uất của thành phố Ô-xa-ca – một thành phố phát triển của Nhật Bản với hạ tầng đô thị phát triển, bến cảng hiện đại.

*? Nêu hiểu biết của em về cuộc khủng hoảng tài chính ở Tô-ki-ô và hậu quả của nó đối với Nhật Bản?*

[Khủng hoảng tài chính Chiêu Hòa](https://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=Kh%E1%BB%A7ng_ho%E1%BA%A3ng_t%C3%A0i_ch%C3%ADnh_Chi%C3%AAu_H%C3%B2a&action=edit&redlink=1) là một cơn hoảng loạn tài chính vào năm 1927, trong năm đầu tiên của triều đại [Nhật hoàng Hirohito](https://vi.wikipedia.org/wiki/Nh%E1%BA%ADt_ho%C3%A0ng_Hirohito). Đó là tiền thân của [Đại khủng hoảng](https://vi.wikipedia.org/wiki/%C4%90%E1%BA%A1i_kh%E1%BB%A7ng_ho%E1%BA%A3ng). Nó hạ bệ chính phủ của [Thủ tướng](https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%E1%BB%A7_t%C6%B0%E1%BB%9Bng_Nh%E1%BA%ADt_B%E1%BA%A3n) [Wakatsuki Reijirō](https://vi.wikipedia.org/wiki/Wakatsuki_Reijir%C5%8D) và dẫn đến sự thống trị của [zaibatsu](https://vi.wikipedia.org/wiki/Zaibatsu) đối với [ngành ngân hàng](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ng%C3%A2n_h%C3%A0ng) của Nhật Bản.

Hậu quả: Khiến hàng chục ngân hàng đóng cửa, số công nhân thất nhiệp tăng mạnh, nông dân bị bần cùng hóa, sức mua của người dân giảm sút.

*? Cuộc đại suy thoái 1929 – 1933 đã ảnh hưởng đến Nhật Bản như thế nào?*

Kinh tế:

- Công nghiệp: Giảm 32,5%

- Ngoại thương: Giảm 80%

Xã hội:

- 3 triệu người thất nghiệp

- >< xã hội ngày càng trở nên gay gắt

- 1929, 276 cuộc bãi công nổ ra, đến năm 1931 đã có gần 1000 cuộc bãi công.

🡪 Cuộc khủng hoảng đã giáng một đòn nặng nề vào kinh tế, xã hội Nhật Bản.

GV cho học sinh xem video giới thiệu về Tanaka Giichi.

[**https://www.youtube.com/watch?v=iQRvIer7HoY**](https://www.youtube.com/watch?v=iQRvIer7HoY)

Nguồn: Người nổi tiếng (từ 9p)

? Tại sao Nhật bản chọn con đường quân phiệt hóa bộ máy nhà nước, gây chiến tranh xâm lược?

Do khó khăn về nguồn nguyên liệu, thị trường tiêu thụ hàng hóa; tác động nặng nề của cuộc đại suy thoái kinh tế thế giới; truyền thống quân phiệt của Nhật Bản, …

**Bước 2- Thực hiện nhiệm vụ**

GV hướng dẫn HS trả lời

HS:

- Kiểm tra lại nội dung, chuẩn bị lên bảng trình bày kết quả.

**Bước 3- Báo cáo, thảo luận**

- GV: gọi đại diện 1 nhóm trình bày, các nhóm khác lắng nghe, nhận xét bổ sung.

HS trả lời câu hỏi của GV.

Nhóm 1: Tìm hiểu về Nhật Bản trong những năm 1918 – 1929

- 1920 – 1921, nền kinh tế Nhật Bản sa sút

- Tháng 7/1922, Đảng Cộng sản Nhật Bản được thành lập và trở thành lực lượng lãnh đạo phong trào công nhân

- Năm 1926, sản lượng công nghiệp phục hồi vượt mức sau chiến tranh.

- Năm 1927, cuộc khủng hoảng tài chính Tô-ki-ô.

Nhóm 2: Tìm hiểu về Nhật Bản trong những năm 1929 – 1945

- 1929 – 1933, khủng hoảng kinh tế giáng một đòn nặng nề vào kinh tế Nhật Bản 🡪 sản xuất công nghiệp giản sút, ngoại thương suy sụp, mâu thuẫn xã hội gay gắt.

- Chính phủ Nhật Bản tăng cường chính sách quân sự hóa bộ máy nhà nước, gây chiến tranh xâm lược.

- Năm 1940, Nhật kéo vào Đông Dương

- Năm 1941, xâm lược các nước Đông Nam Á

- Ngày 15/8/1945, Nhật Bản chấp nhận đầu hàng không điều kiện trước quân Đồng Minh.

**Bước 4- Kết luận, nhận định (GV)**

- GV chốt bài:

***Nhật Bản từ năm 1918 đến năm 1945 (Vẽ dòng thời gian vào vở)***

***a. Nhật Bản trong những năm 1918 – 1929***

*- Kinh tế Nhật phát triển nhanh chóng sau chiến tranh.*

*- 1920 - 1921, nền kinh tế sa sút, nhiều công ty làm ăn thua lỗ, số người thất nghiệp tăng. Đời sống người lao động không được cải thiện, phong trào đấu tranh của công nhân và nông dân bùng lên mạnh mẽ.*

*- Tháng 7 - 1922, Đảng Cộng sản Nhật Bản được thành lập*

*- 1924 - 1929, kinh tế Nhật phát triển nhưng không ổn định, đến năm 1927, Nhật lâm vào khủng hoảng*

***b. Nhật Bản trong những năm 1929 – 1945***

*- Cuộc đại suy thoái kinh tế thế giới 1929 - 1933 đã giáng một đòn nặng nề vào kinh tế Nhật: sản xuất công nghiệp giảm sút nhanh chóng, ngoại thương sụt giảm chưa từng có (80%), mâu thuẫn xã hội gay gắt và các cuộc bãi công diễn ra quyết liệt.*

*- Biện pháp thoát khỏi khủng hoảng: tăng cường chính sách quân sự hoá bộ máy nhà nước, gây chiến tranh xâm lược, bành trướng ra bên ngoài.*

*- Nhật cũng ráo riết chuẩn bị chiến tranh và kéo vào Đông Dương (1940, xâm lược các nước Đông Nam Á khác, tiến đánh nhiều đảo thuộc châu Á - Thái Bình Dương,... Tuy nhiên, đến ngày 15 - 8 - 1945, Nhật Bản chấp nhận đầu hàng không điều kiện trước quân Đồng minh.*

**Hoạt động** **2.2. Phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở châu Á từ năm 1918 đến năm 1945( dự kiến 20 phút)**

**a. Mục tiêu**

 - Nêu những nét chính về phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở châu Á trong những năm 1918 – 1945 và phong trào cách mạng Trung Quốc, Đông Nam á trong những năm 1918 – 1945( phút)

**b. Nội dung**

Phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở châu Á

Nêu những nét chính về phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở châu Á từ năm 1918 đến năm 1945?

Nêu hiểu biết của em về một phong trào đấu tranh tiêu biểu ở Châu Á trong giai đoạn này

**c. Sản phẩm:**

Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga và sự kết thúc của cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất, sự ra đời của Quốc tế Cộng sản.

- Phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc dâng cao và lan rộng khắp các khu vực: Đông Bắc Á, Đông Nam Á, Nam Á và Tây Á.

- Phong trào đấu tranh giành độc lập ở châu Á giai đoạn này diễn ra theo hai khuynh hướng chính: dân chủ tư sản (tiêu biểu là Ấn Độ, Indonexia, …) và vô sản (tiêu biểu Trung Quốc, Việt Nam, …)

**b. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1- Giao nhiệm vụ học tập(GV)**

- GV yêu cầu học sinh hoạt động cá nhân, nhóm trả lời các câu hỏi của giáo viên

**Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu khái quát về phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở châu Á từ** **năm 1918 đến năm 1945.**

*1. Phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở châu Á diễn ra trong bối cảnh nào?*

Thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga và sự kết thúc của cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất, sự ra đời của Quốc tế Cộng sản.

*2. Nêu những nét chính về phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở châu Á từ năm 1918 đến năm 1945?*

- Phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc dâng cao và lan rộng khắp các khu vực: Đông Bắc Á, Đông Nam Á, Nam Á và Tây Á.

- Phong trào đấu tranh giành độc lập ở châu Á giai đoạn này diễn ra theo hai khuynh hướng chính: dân chủ tư sản (tiêu biểu là Ấn Độ, Indonexia, …) và vô sản (tiêu biểu Trung Quốc, Việt Nam, …)

*3/Nét mới của phong trào độc lập dân tộc của Châu Á sau chiến tranh tg 1?*

Giai cấp công nhân đã tích cực tham gia cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc và ở một số nước, công nhân đã đóng vai trò lãnh đạo cách mạng

Sau chiến tranh, nhiều đảng Cộng sản ở các nước Châu Á cũng được thành lập như Đảng cộng sản Trung Quốc, ĐCS Inđônêxia, ĐCS của các nước Đông Nam Á ...

*? Quan sát hình 3.4 giới thiệu về nhân vật lịch sử M.Gan-đi (1869 - 1948).*

Ông sinh ra trong một gia đình danh giá nên ngay từ nhỏ ông đã được dạy dỗ, học hành chu đáo. Năm 19 tuổi, sau khi tốt nghiệp trung học, Gan-di được sang Anh du học và trở thành sinh viên khoa Luật. Sau đó, ông là một trong những người tiên phong giành cả cuộc đời minh để dẫn dắt nhân dân Ấn Độ đấu tranh giành độc lập, thoát khỏi sự cai trị của thực dân Anh. Ông cũng kiên quyết phản đối hình thức khủng bố bạo lực, gây ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh bằng phương pháp hòa bình ở Ấn Độ và trên thế giới.

**Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu về cách mạng Trung Quốc trong những năm 1919 – 1945.**

- *Học sinh hoàn thành phiếu học tập*

|  |  |
| --- | --- |
| **Giai đoạn** | **Nội dung chính** |
| 1919– 1927 | - 4/5/1919, phong trào Ngũ tứ bùng nổ.  - 7/1921, Đảng Cộng sản Trung Quốc được thành lập. |
| 1927– 1937 | - Nhân dân Trung Quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản tiến hành chiến tranh cách mạng nhằm lật đổ nền thống trị của tập đoàn Quốc dân đảng |
| 7-1937 | - Đảng Cộng sản Trung Quốc và Quốc dân đảng đình chiến để hợp tác chống Nhật |

*? Quan sát mô tả hình 3.5 và nêu hiểu biết của em về phong trào Ngũ Tứ?*

Hình 3.5 cho thấy rất nhiều sinh viên dương cao biểu ngữ biểu tình tại quảng trường Thiên An Môn. 🡪 phong trào phát triển mạnh, thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia.

Phong trào Ngũ tứ bùng nổ vào ngày 4/5/1919. Mở đầu là cuộc biểu tình của sinh viên trước quảng trường Thiên An Môn để phản đối các nước đế quốc trong hội nghị hòa bình ở Pa-ri đã bác bỏ những đề nghị chính đáng của Trung Quốc nhằm âm mưu xâu xé nước này. Đây là một phong trào quần chúng chống đế quốc và phong kiến, mang tính chất là phong trào yêu nước. Sự phát triển của phong trào Ngũ tứ trải qua hai giai đoạn chính:

+ Từ ngày 4-5 đến ngày 3-6-1919, tham gia phong trào đấu tranh chủ yếu là học sinh, sinh viên.

+ Từ ngày 3-6 đến ngày 28-6-1919. Phong trào đấu tranh lan rộng trong các tầng lớp xã hội Trung Quốc, đặc biệt là sự tham gia tích cực của công nhân.

**GV mở rộng:** Phong trào Ngũ Tứ lan rộng ra 20 tỉnh và hơn 100 thành phố. Lực lượng chủ sự là giai cấp công nhân. Rất nhiều các cuộc bãi công thành trị to lớn diễn ra ở Thượng Hải, Thiên Tân, Hàng Châu, Vũ Hán, … đưa phong trào nhanh chóng giành thắng lợi. Phong trào Ngũ Tứ đánh dấu thời kì giai cấp công nhân Trung Quốc đã trở thành một lực lượng chính trị lớn mạnh và bắt đầu bước lên vũ đài chính trị, tạo điều kiện cho chủ nghĩa Mác - Lênin được truyền bá rộng rãi ở Trung Quốc.

**Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu về phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Đông Nam Á trong những năm 1918 – 1945.**

*? Nêu hoàn cảnh lịch sử của phong trào cách mạng ở Đông Nam Á?*

Phong trào cách mạng ở Đông Nam Á nói riêng cũng như phong trào cách mạng ở châu Á nói chung chịu ảnh hưởng trực tiếp của Chiến tranh thế giới nhất và tác động của Cách mạng tháng Mười Nga.

*? Em hãy chỉ ra những nét mới của phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Đông Nam Á trong những năm 1918 – 1945?*

- Giai cấp vô sản trẻ tuổi ở Đông Nam Á bắt đầu trưởng thành và tham gia lãnh đạo phong trào, một số Đảng Cộng sản được thành lập: Đảng Cộng sản Indonexia (5-1920), Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930), các Đảng Cộng sản Mã Lai, Xiêm (4-1930), Đảng Cộng sản Phi-lip-pin (11-1930). Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc của giai cấp công nhân, nhân dân lao động ở một số nước bùng nổ.

- Phong trào dân chủ tư sản cũng có bước phát triển rõ rệt (đã xuất hiện các chính đảng có tổ chức và ảnh hưởng xã hội rộng lớn).

*? Giới thiệu khái quát về một phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở Đông Nam Á trong giai đoạn 1918 – 1945 mà em đã tìm hiểu.*

- Khởi nghĩa Ong Kẹo và Com-ma-đam ở Lào (1901 – 1937)

**GV liên hệ Lịch sử Việt Nam**: Ở Việt Nam, phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp phát triển mạnh mẽ, nhất là sau khi Đảng Cộng sản được thành lập. Tiêu biểu phong trào Xô viết Nghệ Tĩnh 1930 – 1931, phòng trào dân chủ 1936 – 1939, cao trào giải phóng dân tộc 1939 – 1945 và đỉnh cao Cách mạng tháng Tám năm 1945 đã giải phóng dân tộc Việt Nam khỏi ách thống trị của thực dân, phong kiến. Những nội dung này các em sẽ được tìm hiểu trong những bài học sau.

**Bước 2- Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn HS trả lời

HS:

- Kiểm tra lại nội dung, chuẩn bị lên bảng trình bày kết quả.

**Bước 3- Báo cáo, thảo luận**

- GV: gọi đại diện 1 nhóm trình bày, các nhóm khác lắng nghe, nhận xét bổ sung.

HS trả lời câu hỏi của GV.

**Bước 4- Kết luận, nhận định (GV)**

**GV chốt bài:** Có thể thấy, phong trào cách mạng ở Đông Nam Á nói riêng, châu Á nói chung trong giai đoạn 1918 – 1945 có sự phát triển cả về số lượng và chất lương so với những giai đoạn trước. Đặc biệt, Đảng Cộng sản nhiều quốc gia đã thành lập và lãnh đạo phong trào tạo ra những bước ngoặt mới cho phong trào đấu tranh của các quốc gia trong khu vực.

***Phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở châu Á từ năm 1918 đến năm 1945***

***a. Khái quát***

*- Phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc dâng cao và lan rộng khắp các khu vực: Đông Bắc Á, Đông Nam Á, Nam Á và Tây Á.*

*- Phong trào diễn ra theo hai khuynh hướng chính: dân chủ tư sản (tiêu biểu là Ấn Độ, Indonexia, …) và vô sản (tiêu biểu Trung Quốc, Việt Nam, …)*

***b. Cách mạng Trung Quốc trong những năm 1919 – 1945***

*- Ngày 4 - 5 - 1919, phong trào Ngũ tứ bùng nổ chống lại âm mưu xâu xé Trung Quốc của các nùớc đế quốc. Phong trào đã nhanh chóng lan rộng ra cả nước*

*- Tháng 7 - 1921, Đảng Cộng sản Trung Quốc được thành lập.*

*- Tháng 7 - 1937, Nhật xâm lược Trung Quốc. Cách mạng Trung Quốc chuyển sang thời kì Quốc - Cộng hợp tác để cùng kháng chiến chống Nhật Bản.*

***c. Phong trào đấu tranh giành độc dân tộc ở Đông Nam Á trong những năm 1918 – 1945***

*- Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, giai cấp vô sản ở các nước Đông Nam Á từng bước trưởng thành, tham gia lãnh đạo phong trào cách mạng.*

*- Phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc của giai cấp công nhân và nhân dân lao động ở một số nước đã bùng nổ. Nổi bật là cuộc khởi nghĩa tại Gia-va và Xu-ma-tơ-ra (1926 - 1927) ở In-đô-nê-xi-a và cao trào Xô viết Nghệ - Tĩnh (1930 - 1931) ở Việt Nam*

*- Phong trào dân chủ tư sản cũng có bước tiến rõ rệt, xuất hiện các chính đảng có tổ chức và ảnh hưởng xã hội rộng lớn như: Đảng Dân tộc ở In-đô-nê-xi-a, Phong trào Tha-kin ở Miến Điện*

*- Ở Đông Dương, cuộc đấu tranh chống thực dân Pháp được tiến hành dưới nhiều hình thức phong phú với sự tham gia của đông đảo các tầng lớp nhân dân.*

*- Trong Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào ở Đông Nam Á phát triển mạnh mẽ. Năm 1945, lợi dụng thời cơ Nhật đẩu hàng Đồng minh, phong trào giải phóng dân tộc đã giành thắng lợi ở một số nước.*

**3.Hoạt động 3: Luyện tập 3 phút**

**a. Mục tiêu:**  Nhằm củng cố, hệ thống hóa và hoàn thiện về nội dung kiến thức đã được tìm hiểu ở hoạt động hình thành kiến thức mới.

**b, Nội dung:** Các bài tập trắc nghiệm

**c, Sản phẩm:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập**: Giáo viên hướng dẫn học sinh chơi trò chơi “Vòng quay may mắn” và trả lời các câu hỏi.

Câu 1: Phong trào đấu tranh nào đã mở đầu cho cao trào cách mạng chống đế quốc phong kiến ở châu Á?

A. Phong trào Ngũ Tứ B. Xô viết Nghệ Tĩnh

C. Cách mạng Mông Cổ D. Khởi nghĩa Gia-va

Câu 2: Bước tiến của phong trào dân chủ tư sản ở Đông Nam Á là?

A. Xuất hiện các nhóm B. Xuất hiện các phái

C. Xuất hiện các chính đảng D. Xuất hiện các hội

Câu 3: Kết quả lớn nhất của cuộc cách mạng Mông Cổ 1921 – 1924 là gì?

A. Đảng Nhân dân Mông Cổ thành lập

B. Nhà nước dân chủ nhân dân Mông Cổ thành lập

C. Đưa giai cấp công nhân lên nắm chính quyền

D. Thoát khỏi sự lệ thuộc vào phong kiến Trung Quốc

Câu 4: Từ những năm 20 của thế kỉ XX, phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc ở châu Á xuất hiện một nét mới, đó là gì?

A. Giai cấp vô sản trưởng thành và lãnh đạo phong trào cách mạng

B. Chủ nghĩa Mác Lê – nin được truyền bá rộng rãi

C. Sự liên minh giữa Đảng Cộng sản và các đảng phái khác để chống chủ nghĩa phát xít

D. Giai cấp tư sản đứng ra tập hợp và lãnh đạo cách mạng

Câu 5: Thế kỉ XX phong trào độc lập ở Đông Nam Á phát triển theo xu hướng nào?

A. Xu hướng vô sản B. Xu hướng tư sản

C. Xu hướng thỏa hiệp D. Phát triển song song tư sản và vô sản

**Bước 2- Thực hiện nhiệm vụ**

- HS tham gia trò chơi

**Bước 3- Báo cáo, thảo luận**

- Câu trả lời của học sinh

1. A 2. C 3. B 4. A 5. D

**Bước 4- Kết luận, nhận định**

- GV nhận xét bài làm của HS.

**4.Hoạt động 4: Vận dụng 2 phút**

**a. Mục tiêu:**  Nhằm giúp HS vận dụng kiến thức mới đã lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập, cuộc sống.

**b. Nội dung:** một số sự kiện trong những năm 1939 – 1945 thể hiện mối liên minh đoàn kết chiến đấu giữa ba nước Việt Nam – Lào – Cam-pu-chia và giới thiệu với bạn.

1. **Sản phẩm:** câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1- Giao nhiệm vụ học tập**

- **GV giao bài tập về nhà**

Sưu tầm tư liệu sách, báo và internet, hãy tìm một số sự kiện trong những năm 1939 – 1945 thể hiện mối liên minh đoàn kết chiến đấu giữa ba nước Việt Nam – Lào – Cam-pu-chia và giới thiệu với bạn.

**Bước 2- Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**Bước 3- Báo cáo, thảo luận**

Gợi ý trả lời:

Trong quá trình dựng nước và giữ nước, hai dân tộc Việt Nam - Lào cũng như các dân tộc của 3 nước Đông Dương luôn luôn phải liên minh đoàn kết chiến đấu và hợp tác toàn diện với nhau để chống kẻ thù và xây dựng đất nước. Yếu tố đó càng trở nên cấp bách khi nhân dân hai nước đều bị đặt dưới ách thống trị của thực dân Pháp từ cuối thế kỷ XIX. Trong cuộc khởi nghĩa Hạ Lào do Ong Kẹo và Com-ma-đam lãnh đạo (1901- 1937), đã có sự liên kết với các cuộc nổi dậy chống Pháp của bộ tộc Xơđăng ở Kon Tum (Việt Nam). Đặc biệt, năm 1918, phong trào chống Pháp của người Mông ở Tây Bắc Việt Nam do Chậu Phạbắtchây lãnh đạo, lan rộng trên địa bàn nhiều tỉnh Bắc Lào và Tây Bắc Việt Nam, kéo dài đến tận năm 1922, gây cho quân Pháp nhiều thiệt hại.

**Bước 4- Kết luận, nhận định (GV)**

\* Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.

+ Đọc, tìm hiểu trước bài 4: Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945)

+ Quan sát, mô tả một số hình ảnh trong bài

+ Sưu tầm tư liệu về cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai và hậu quả của nó đối với nhân loại.

+ Tìm hiểu về vai trò của Liên xô trong việc kết thúc chiến tranh.